TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2025/QĐST-DS	*Q, ngày 17 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh và bà Nguyễn Thị Loan.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2025/TLST-DS ngày 20/5/2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty L; địa chỉ: Số 85 đường Tôn Thất Tùng, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị (trước đây là: phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình). Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân Hải.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thế Th, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 23, đường Lê Ngọc Hân, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Bị đơn: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn Nam Đức, xã Đông Trạch, tỉnh Quảng Trị (trước đây là: thôn Nam Đức, xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình); có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Văn T với đại diện theo ủy quyền của Công ty L thừa nhận: Ngày 24/10/2024, Công ty L thông qua đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Thế Thành đã ký Hợp đồng dịch vụ pháp lý để tư vấn pháp luật, thực hiện soạn thảo đơn khởi kiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Hồ Văn T trong vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con và chia tài sản" giữa ông Tuyến đối với bà Nguyễn Thị Huệ tại Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1) với thù lao dịch vụ là 10.000.000 đồng chi phí ban đầu và 7% số tiền mà ông Tuyến nhận được trong vụ việc. Quá trình thực hiện hợp đồng: Ông Nguyễn Thế Thành đại diện cho Công ty L có tư vấn, soạn thảo đơn khởi kiện cho ông Tuyến và đến ngày 24/02/2025 ông Tuyến chấm dứt hợp đồng đã ký kết với lý do ông Thành không thực hiện luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông Tuyến tại Toà án trong quá trình giải quyết vụ án. Ngày 02/3/2025, ông Tuyến chuyển trả cho ông Thành số tiền

30.000.000 đồng và tuyên bố sẽ không chuyển tiếp phần tiền còn lại. Theo thoả thuận trong hợp đồng, ông Hồ Văn T phải trả cho Công ty L số tiền còn thiếu là: 98.700.000 đồng - 30.000.000 đồng = 68.700.000 đồng và ông Tuyến phải trả thêm số tiền lãi chậm trả đối với số tiền nói trên kể từ ngày ông Tuyến tự ý chấm dứt hợp đồng (24/2/2025) đến phiên tòa hôm nay là 06 tháng với lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 10%/năm là: 68.700.000 đồng x 10% x 6/12 = 3.435.000 đồng; tổng cộng là: 68.700.000 đồng + 3.435.000 = 72.135.000 đồng.

Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng dịch vụ pháp lý giữa anh Hồ Văn T với Công ty L và anh Hồ Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Công ty L số tiền 15.000.000 đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày 17/9/2025.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực của pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, để trả cho bên được thi hành án.

3. Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Hồ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền 750.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Công ty L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, trả lại cho Công ty L tiền tạm ứng án phí 1.746.000 đồng mà Công ty đã nộp tại Biên lai số 0002886 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (Nay là: Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - tỉnh Quảng Trị).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Tân